

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐT 2 K9 Mã lớp học 26,434 Thực hành

Môn học: CMH40 Hệ thống CIM

Giáo viên:.....*Ng² Thị Hồng Ph²*.....

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....*T9*.....đến.....*12/1/2019*.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170039	Đàm Tuấn Anh	24/05/1998	<i>8</i>		<i>Anh</i>	
2	CD170500	Nguyễn Tiến Anh	23/09/1999	<i>8</i>		<i>Anh</i>	
3	CD170078	Vũ Nguyên Bang	26/04/1997	<i>8</i>		<i>Bang</i>	
4	CD170485	Tạ Ngọc Chinh	19/05/1999	<i>8</i>		<i>Chinh</i>	
5	CD171088	Vũ Đình Cường	05/01/1999	<i>8</i>		<i>Cường</i>	
6	CD172901	Trần Thị Diệp	18/05/1998	<i>8</i>		<i>Diệp</i>	
7	CD170843	Nguyễn Phương Đông	04/09/1999	<i>8</i>		<i>Đông</i>	
8	CD170023	Nguyễn Minh Đức	12/01/1998	<i>8</i>		<i>Đức</i>	
9	CD170073	Đỗ Xuân Dũng	08/02/1998	<i>8</i>		<i>Dũng</i>	
10	CD170135	Hoàng Tiến Dũng	09/09/1999	<i>8</i>		<i>Dũng</i>	
11	CD173111	Phú Thị Giang	03/12/1997	<i>8</i>		<i>Giang</i>	
12	CD170066	Nguyễn Sơn Hải	24/12/1998	<i>8</i>		<i>Hải</i>	
13	CD170823	Nguyễn Bá Hào	06/01/1998	<i>8</i>		<i>Hào</i>	
14	CD170835	Nguyễn Trung Hiếu	01/12/1999	<i>8</i>		<i>Hiếu</i>	
15	CD170156	Lê Minh Hoàng	27/02/1997	<i>8</i>		<i>Hoàng</i>	
16	CD170079	Lương Việt Hoàng	07/03/1998	<i>8</i>		<i>Hoàng</i>	
17	CD170008	Nguyễn Hữu Hưng	25/10/1996	<i>8</i>		<i>Hưng</i>	
18	CD170022	Vũ Dương Hưng	03/07/1998	<i>8</i>		<i>Hưng</i>	
19	CD170070	Lê Mạnh Hữu	31/03/1998	<i>8</i>		<i>Hữu</i>	
20	CD170074	Tô Văn Huyền	09/11/1996	<i>8</i>		<i>Huyền</i>	
21	CD170738	Nguyễn Tiến Khải	30/07/1999	<i>8</i>		<i>Khai</i>	
22	CD170517	Ngô Đoàn Khoa	22/09/1999	<i>8</i>		<i>Khoa</i>	
23	CD170507	Nguyễn Trung Kiên	25/11/1999	<i>8</i>		<i>Kiên</i>	
24	CD170514	Phạm Quang Lâm	20/03/1999	<i>8</i>		<i>Lâm</i>	
25	CD170148	Hoàng Văn Lệ	07/06/1999	<i>8</i>		<i>Lê</i>	
26	CD170799	Dương Thành Long	04/11/1999	<i>8</i>		<i>Long</i>	
27	CD170063	Nguyễn Văn Lưu	23/04/1998	<i>8</i>		<i>Lưu</i>	
28	CD170065	Đinh Văn Minh	29/02/1996	<i>8</i>		<i>Minh</i>	
29	CD170810	Hoàng Duy Quang	11/03/1999	<i>8</i>		<i>Quang</i>	
30	CD170484	Nguyễn Đức Quỳnh	04/06/1998	<i>8</i>		<i>Quỳnh</i>	
31	CD170791	Cao Trọng Tài	27/09/1999	<i>8</i>		<i>Tài</i>	
32	CD170826	Bùi Thanh Tâm	12/07/1999	<i>8</i>		<i>Tâm</i>	
33	CD170216	Nguyễn Đức Thắng	11/09/1998	<i>8</i>		<i>Thắng</i>	
34	CD170001	Nguyễn Duy Thành	13/03/1993	<i>8</i>		<i>Thành</i>	
35	CD170755	Nguyễn Thị Thảo	03/12/1999	<i>8</i>		<i>Thảo</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170007	Bùi Ngọc Thế	13/10/1998	8		Thế	
37	CD170473	Nguyễn Xuân Thiệu	04/07/1999	8		Thiệu	
38	CD170754	Nguyễn Thị Thơm	25/11/1999	8		Thơm	
39	CD170010	Phạm Trí	21/12/1996	8		Trí	
40	CD170536	Lê Bá Trung	13/04/1998	8		Trung	
41	CD170217	Nguyễn Như Tú	07/10/1998	8		Tú	
42	CD170335	Nguyễn Quốc Tuấn	13/10/1999	8		Tuấn	
43	CD170832	Trần Long Vũ	16/10/1999	8		Vũ	

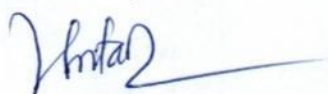
Tổng số SV tham gia thực hành.....43.....

Số sinh viên đạt:.....43.....

Ngày giáo viên nộp điểm: 30/12/2019.

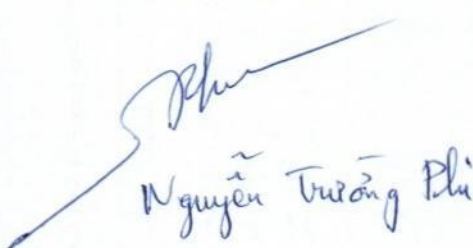
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



Nguyễn Trường Phi

TRƯỜNG KHOA


CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy